| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN CẨM LỆ -TP ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **42**/2021/HS-ST
Ngày: 29/6/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phùng Văn Nhớ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đức Hiếu

Ông Nguyễn Tấn Thức

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Dự - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa***: Ông Phan Quang Đại Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ- thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**TRẦN NGỌC T**, sinh ngày: 21/7/1972 tại Đà Nẵng. Nơi cư trú: Tổ 37, phường H A, quận C L, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc V và bà nguyễn Thị X;

Tiền án: Bản án số 32 ngày 26/9/2003 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà tuyên phạt bị cáo Trần Ngọc T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "trộm cắp tài sản"

Bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

** Người bị hại:*

1. Bà Bùi Thảo V, sinh năm: 1977; Trú tại: tổ 33, phường H T T, quận C L, thành phố Đà Nẵng (có mặt). Đại diện hợp pháp cho bà V có bà Đoàn Thị Minh H (là mẹ ruột), sinh năm: 1977; Trú tại: tổ 33, phường H T T, quận C L, thành phố Đà Nẵng; (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Đông P; sinh năm: 1979; trú tại: tổ 33, phường H T T, quận C L, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

3. Bà Đắc Thị T; trú tại: tổ 32, phường H T T, quận C L, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh H; sinh năm: 1970; trú tại: tổ 37 phường H A, quận C L, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

2. Lê Phương A, sinh năm 2005. Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Đông P, sinh năm 1979; Cùng địa chỉ: Tổ 32, phường H T T, quận C L, thành phố Đà Nẵng. vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc T muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên có hành vi dùng xe mô tô đi tìm kiếm sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 24/11/2020 T điều khiển xe mô tô đến quán bún của bà Đoàn Thị Minh H giả vờ hỏi mua bún. Tại đây, T thấy điện thoại Samsung Galaxy A31 A315 128GB màu trắng của Bùi Thảo V (con ruột bà H) để trên bàn, lợi dụng bà H đang làm bún T đã lén lút lấy điện thoại bỏ vào túi quần và ra xe bỏ đi. Sau đó bán cho một người không rõ lai lịch gần bến xe Trung tâm Đà Nẵng với giá 850.000 đồng. Tại bản kết luận định giá số 02/KL-ĐGTS ngày 29/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản quận Cẩm Lệ xác định chiếc điện thoại Samsung Galaxy A31 A315 128 GB màu trắng có giá trị là 4.512.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào ngày 30/12/2020, T điều khiển xe mô tô đến quán cà phê của bà Nguyễn Thị Đông P giả vờ mua cà phê để tìm kiếm tài sản sơ hở trộm cắp. Trong quán có cháu Lê Phương A đang trông quán, lợi dụng cháu A đi làm cà phê không để ý. T đã lén lút thò tay vào tủ đựng hàng lấy 01 gói 555 và 1/2 gói thuốc hiệu White House cho vào túi quần. Sau đó T tiếp tục lấy 01 chiếc ví cầm tay hiệu Jeep màu đen kích thước (23x15) cm bên trong ví có số tiền 30.500.000 đồng nhưng bị cháu A phát hiện nên T để ví lại rồi bỏ đi.

Tiếp sau đó T điều khiển xe xuống quán bún của bà Đắc Thị T lợi dụng lúc bà T đang rửa chén nên không để ý. T lén lút đến tủ kính của bà T lấy trộm số tiền 1.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐGTS ngày 29/1/2021 của Hội đồng định giá tài sản quận Cẩm Lệ xác định 01 gói thuốc 555; ½ gói thuốc hiệu

White House và chiếc ví cầm tay hiệu màu đen kích thước (23x15) cm trị giá 901.000 đồng.

Tang vật thu giữ của T: số tiền 33.000.000 đồng, 01 chiếc xe mô tô hiệu Airblack màu đen bạc BKS 43G1-244.64. Tạm giữ của bà Nguyễn Thị Đông P 01 chiếc ví cầm tay hiệu Jeep màu đen kích thước (23x15) cm bên trong ví có số tiền 30.500.000 đồng; 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 thẻ Ngân hàng Sacombank. Tạm giữ của bà Nguyễn Thị Thanh H: 01 hộp kim loại hình trụ cao 13.5 cm; đường kính 15.5 cm, bên trong rỗng, nắp hộp đã được mở ra.

Đối với số tiền 33.000.000 đồng, trong đó 31.500.000 đồng là tiền của vợ chồng T không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Cẩm Lệ trả lại cho vợ chồng T là có cơ sở.

Số tiền còn lại 1.500.000 đồng là tài sản T chiếm đoạt của bà T. Cơ quan công an quận Cẩm Lệ đã trả cho bà T là phù hợp, bà T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự. Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; có trường hợp bị cáo phạm tội chưa đạt nên đề nghị áp dụng Điều 15; điểm p, s khoản 1 Điều 51 và điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Ngọc T từ 6 - 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

Bị cáo nói lời sau cùng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm về đoàn tụ để phụ giúp gia đình vì bị cáo cũng là lao động chính.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu hồi được cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ

quan điều tra đã thu thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án nên HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào các ngày 24/11/2020 và ngày 30/12/2020 Trần Ngọc T đã nhiều lần điều khiển xe mô tô đi tìm kiếm tài sản sơ hở trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng để thực hiện hành vi trộm cắp, cụ thể bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại Bùi Thảo V; Nguyễn Thị Đông P và Đắc Thị T với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 37.413.000 đồng. Do đó, hành vi này của bị cáo Trần Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án thì thấy: Bị cáo là người có sức khỏe, có nhận thức xã hội nhất định nhưng lại bất chấp hậu quả, coi thường kỷ cương pháp luật để có hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn thể hiện sự liều lĩnh, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự chung xã hội. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 26/9/2003 bị cáo T bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản. Do bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ về án phí tại Bản án nêu trên nên chưa được xóa án tích, bị cáo lại phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm". Ngoài ra, bị cáo nhiều lần có hành vi trộm cắp vào các ngày 24/11/2020 và ngày 30/12/2020, các lần phạm tội đều đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, thuộc trường hợp "phạm tội 02 lần trở lên". Đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Trong các lần lấy trộm tài sản có lần bị cáo lấy ví Jeep bên trong có số tiền 30.500.000 đ thì bị chủ nhà phát hiện nên bị cáo bỏ đi và chưa chiếm được tài sản nên bị cáo phạm tội trong trường hợp " phạm tội chưa đạt". Đây là các tình tiết

giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 15 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 15 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Ngọc T từ 06 (chín) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Airblack màu đen bạc BKS 43G1-244.64, HĐXX xét thấy đây là tài sản chung của hai vợ chồng bị cáo T. Việc bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi trộm cắp nhưng vợ là bà Nguyễn Thị Thanh H không biết nên cần tuyên trả lại cho vợ chồng bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 chiếc ví cầm tay hiệu Jeep màu đen kích thước (23x15) cm bên trong ví có số tiền 30.500.000 đồng; 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 thẻ Ngân hàng Sacombank là tài sản của bà Nguyễn Thị Đông P, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bà P là phù hợp.

Đối với 01 hộp kim loại hình trụ cao 13.5 cm; đường kính 15.5 cm, bên trong rỗng thu được là của bà Nguyễn Thị Thanh H, xét thấy vật chứng không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bà H là phù hợp.

Đối với số tiền 33.000.000 đồng, trong đó 31.500.000 đồng là tiền của vợ chồng T không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Cẩm Lệ trả lại cho vợ chồng T là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Bùi Thảo V yêu cầu T bồi thường số tiền tương đương giá trị chiếc điện thoại Samsung bị mất và T đã tự nguyện bồi thường cho chị V số tiền 5.000.000 đồng. Chị V không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

- Số tiền 1.500.000 đồng là tài sản T chiếm đoạt của bà Tuyền. Cơ quan công an quận Cẩm Lệ đã trả cho bà T. Bà T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điều 15; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Ngọc T (08 tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Trần Ngọc T và bà Nguyễn Thị Thanh H 01 chiếc xe mô tô hiệu Aiblack màu đen bạc BKS 43G1-244.64.

*(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2021).*

**3.** Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phùng Văn Nhớ**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Thanh Tuyền**